

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 30 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đông Hà

Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Phước Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Vương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đặng Minh Ph (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/5/1997 tại Vị Thủy, Hậu Giang; nơi ĐKTT: ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh Ngoan và bà Lê Thị Út Nhỏ; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/03/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Văn Gi (tên gọi khác: không), sinh ngày 09/10/1991 tại Châu Thành A, Hậu Giang; nơi ĐKTT: ấp Vĩnh Lộc, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Nguyễn Thị Q; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/03/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Giàu: Luật sư Nguyễn Tiên Ch – Văn phòng luật sư Nguyễn Tiên Ch - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Tô Thanh B, sinh năm: 2003 (có mặt)
Địa chỉ: ấp 4, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
Hiện đang chấp hành án tại trại giam Kênh Năm.
2. Trần Thị Kim Ng, sinh năm: 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 7, xã VThĐ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
3. Đào Kim Ng, sinh năm: 2005 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 4, xã LTr A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
4. Phan Hoài L, sinh năm: 2003 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 7, xã VThĐ, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
4. Nguyễn Phục Qu, sinh năm: 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 4, thị trấn NM, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
5. Đặng Thanh Ng, sinh năm: 1973 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Vĩnh Hòa, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/7/2021 Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang kết hợp Công an thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy tiến hành kiểm tra tại nhà ông Tô Văn T, sinh năm 1976, đăng ký thường trú ấp 4, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, phát hiện có một nhóm đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy gồm có: Tô Thanh B (con ruột ông T); Trần Thị Kim Ng; Đào Kim Ng, bị cáo Đặng Minh Ph, bị cáo Đặng Văn Gi và Phan Hoài L.

Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tiến hành khám xét nơi ở của Tô Thanh B. Công an huyện Vị Thủy phát hiện và thu giữ, đồ vật tài liệu gồm (bút lục: 97-99):

- 01 (một) túi nylon được gói kín bên trong có chứa các tinh thể không màu.
- 01 (một) túi nylon được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể không màu.
- 01 (một) ống nỏ thủy tinh bị động sương bên trong.
- 01 (một) túi xách màu trắng có chốt khóa bằng kim loại và có tay cầm.
- 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp màu đỏ và một ống nhựa màu vàng).
- 01 (một) xe gắn máy hiệu WAVE màu xanh biển số 95F2-0813.

Căn cứ Kết luận giám định số 56/KLGD-PC09(MT) ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hậu Giang Kết luận (bút lục: 157):

1. Mẫu ký hiệu M1: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,02720 gam, loại Methamphetamine.

2. Mẫu ký hiệu M2: Mẫu tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,00188 gam, loại Methamphetamine.

3. Mẫu ký hiệu M3: Mẫu tinh thể chứa trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định có khối lượng: 0,003598 gam, loại Methamphetamine.

4. Mẫu tinh thể ký hiệu M1, M2, M3 có tổng khối lượng: 0,06506 gam.

Qua quá trình điều tra, xác minh:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 23 tháng 7 năm 2021 Tô Thanh B đang ở nhà cùng với Phan Hoài L, Trần Thị Kim Ng, Đào Kim Ng thì có Đặng Minh Ph, Đặng Văn Gi đến nhà của Tô Thanh B chơi, khi đến nhà của B thì Phát nói: “Anh đến chơi”. Sau đó, Ph với Gi đi thẳng vào phòng số 02 nhà của B và lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của B tự chế nấu ma túy thì cả nhóm 04 người (Ph, Gi, B, L) cùng nhau sử dụng, khoảng 10 phút thì Trần Thị Kim Ng cũng vào phòng số 02 ngồi xuống sử dụng, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì nghỉ chuyển sang đánh bài và chơi game sau đó cả nhóm cùng đi ngủ. Cho đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/7/2021 Công an huyện Vị Thủy và Công an thị trấn Nàng Mau kiểm tra, khám xét phát hiện sự việc trên (bút lục: 49; 136-141; 147-150).

Qua làm việc Đặng Minh Ph: Khai nhận vào ngày 23 tháng 7 năm 2021 Ph đang ở nhà thì Tô Thanh B nhắn tin zalo cho Phát với nội dung: “Buồn quá có gì vui không” nghĩa là rủ Ph ra nhà B để sử dụng ma túy, Ph trả lời là: “Anh hết tiền rồi để anh gọi cho anh Gi rồi anh cho hay”. Sau đó Ph nhắn tin cho Gi với nội dung: “ B nó rủ ra nhà chơi mà nó hết tiền rồi, anh còn tiền không ra nhà nó chơi”, Gi nhắn tin lại cho Ph với nội dung là: “Qua rước anh đi”. Ph đồng ý lấy xe của cha Ph hiệu WAVE màu xanh, biển kiểm soát 95F2-0813 chạy qua nhà Gi rước Gi, khi tới nơi Gi đã đứng ngoài lộ, Ph chở anh Gi đi ra thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp khi đến gần bến xe Kinh Cùng, Gi kêu Ph ghé lại, Gi lội qua lộ và gặp một người phụ nữ đang bồng con đưa gói thuốc Jet cho anh Gi bỏ túi, Gi trả tiền cho người phụ nữ đó. Sau đó Ph chở Gi đến nhà Tô Thành B. Khi đến nhà của B thì gặp L và B, lúc này L và B vào phòng số 02, Gi và Ph đi theo.

Tại phòng số 02 Giàu lấy ra gói thuốc Jet mua của người phụ nữ ở Kinh Cùng đổ xuống nền gạch ra một bịch ma túy đá, Gi kêu tôi lấy bịch ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy của B để sẵn trong phòng nấu lên và Ph hút đầu tiên, đến B, Gi và L, Ng cùng sử dụng ma túy, sử dụng vài lượt thì nghỉ mọi người cùng nghỉ và đánh bài ăn quỳ gói cho đến khoảng 01 giờ sáng thì nghỉ và tất cả cùng ngủ lại tại nhà B. Đến khoảng 11 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2021 Công an vào kiểm tra và mời chúng tôi về trụ sở làm việc.

Qua làm việc Đặng Văn Gi: Khai nhận vào khoảng 18 giờ 00 ngày 23 tháng 7 năm 2021 Giàu đang ở nhà của Phát chơi thuộc ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thì Ph kêu Gi đi ra Kinh Cùng gặp một người thanh niên

lấy đồ giùm B nên Gi lấy xe mô tô của cha Ph chạy đến thị trấn Kinh Cùng gặp một người thanh niên mua 01 bạch ma túy với giá là 400.000 đồng. Mua ma túy xong Gi cất ma túy vào túi quần rồi chạy xe về nhà của B sử dụng trái phép chất ma túy cùng với B, Ph, L và Trần Thị Kim Ng (21; 146; 118-119; 120-121; 122-123).

Quá trình điều tra Đặng Minh Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình, riêng đối với Đặng Văn Gi thì không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về việc xử lý vật chứng: Đã xử lý theo bản án số 25/2022/HS-ST ngày 29/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT - VKS - HVT ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Đặng Minh Ph và Đặng Văn Gi về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Minh Ph và Đặng Văn Gi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Minh Ph mức án từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2024.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 khoản Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn Gi mức án từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2024

Về vật chứng vụ án đã được xử lý ở bản án xét xử trước đó, nên lần xét xử này không đề cập xử lý lại.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn Gi: Mặc dù trong quá trình điều tra thân chủ (bị cáo) chưa thật sự thành khẩn do hoàn cảnh gia đình, tâm lý sợ không ai nuôi con. Tuy nhiên tại phiên tòa thì bị cáo thành khẩn khai báo, nên cũng cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ này. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa thu thập hết các chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội (ví dụ như về nhân thân các bị cáo có vợ con, nhưng đã ly hôn nhưng không đề cập mà lại đề không vợ, không con; vấn đề truy nã bị cáo cũng chưa được chính xác bị cáo có về tới lui thăm con, thăm gia đình, có làm căn cước công dân tại chính quyền địa phương, ở nhà thường xuyên...nhưng đã ra quyết định truy nã là chưa chặt chẽ, gây bất lợi cho các bị cáo vô tình tước đi các tình tiết giảm nhẹ đúng ra được hưởng. Tóm lại bị cáo thật sự hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn vợ, nuôi con nhỏ, có nghề nghiệp ổn định, có cư trú rõ ràng, đề nghị của Viện kiểm sát là quá nghiêm khắc có sự chênh lệch về mức án so với bị cáo Ph. Có thể thấy bị cáo Gi chỉ là vai

trò thụ động thứ yếu (vai trò chính là B và bị cáo Ph, rồi mới đến bị cáo Gi). Đề nghị mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Ý kiến bị cáo Đặng Văn Ph tại phiên tòa: Những ngày bị tạm giam bị cáo đã thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về nuôi cha mẹ, vợ con.

Ý kiến bị cáo Gi: Xin được sự khoan hồng của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về làm lại cuộc đời.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không ai có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo Gi xin hoãn phiên tòa để triệu tập những người liên quan vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Về nội dung và tình tiết của vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Đặng Văn Gi không thừa nhận hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” mà chỉ thừa nhận có sử dụng ma túy, thừa nhận đi lấy đồ dùm Bình nhưng không biết đó là ma túy, nhưng có nhận tiền của B số tiền 200.000 đồng. Cuối cùng cho đến khi đại diện Viện kiểm sát công bố lời khai trong quá trình điều tra, file ghi âm, trích xuất hình ảnh trong quá trình lấy lời khai, cho đến khi không thể chối tội bị cáo mới cuối đầu nhận tội, thừa nhận hành vi phạm tội cụ thể là có đi mua ma túy cùng với Ph tại thị trấn Kinh Cùng, sau đó về nhà B để cùng sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Ph một lần nữa khai nhận, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra là thống nhất nhau, không có mâu thuẫn trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa người liên quan Tô Thanh B xác định lời trình bày phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra là thống nhất nhau, không có mâu thuẫn trong quá trình điều tra.

Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của bị cáo Ph và người liên quan Bình là phù hợp với nhau, phù hợp

với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ (như biên bản khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng...). Căn cứ bản kết luận giám định số 56/KL-KTHS ngày 02/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Có tổng khối lượng là 0,06506 gam (chưa đủ định lượng) đây là lượng ma túy còn sót lại các bị cáo tàng trữ cất giấu để tiếp tục sử dụng cho những lần tiếp theo. Do đó hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội đúng điều khoản quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rất rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy và gợi ý khởi xướng rủ rê cung cấp ma túy cho người khác cùng sử dụng chung ma túy với các bị cáo là vi phạm pháp luật, là xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là vi phạm pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã gây ra biết bao nhiêu hệ lụy cho chính bản thân, gia đình của các bị cáo và làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương là tệ nạn xã hội.

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc cấu kết phân công nhiệm vụ cụ thể. Các bị cáo cùng phạm tội mang tính chất đồng phạm nhưng trong vụ án này về cơ bản vai trò của các bị cáo là ngang nhau không có sự chênh lệch quá lớn về tính chất mức độ, hành vi tham gia tội phạm. Nhưng tình tiết giảm nhẹ có sự khác nhau nên mức án có sự khác nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Ph khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, gia đình có công cách mạng, bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Phát một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Gi có tình cảnh co, ngoan cố, chỉ nhận tội cho đến khi không thể chối tội, từ đó mới thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội cho nên áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự chỉ có mức độ vừa phải, áp dụng thêm cho bị cáo hoàn cảnh gia đình nuôi con nhỏ, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, gia đình có công cách mạng nên vận dụng thêm cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý ở bản án trước, nên lần này không đặt ra xem xét lại.

[7] Các vấn đề khác:

[7.1] Đối với hành vi Trần Thị Kim Ng thừa nhận có đến nhà của Tô Thanh B sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Tô Thanh B, Đặng Minh Ph, Đặng Văn Gi và Phan Hoài L. Hiện nay Trần Thị Kim Ng không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7.2] Đối với Đào Kim Ng thừa nhận có đến nhà của Tô Thanh B chơi game cùng với Trần Thị Kim Ng, không có sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[7.3] Đối với hành vi Phan Hoài L thừa nhận có đến nhà của Tô Thanh B sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Tô Thanh B, Đặng Minh Ph, Đặng Văn Gi và Trần Thị Kim Ng. Hiện nay Phan Hoài L không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[8] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa và mức hình phạt đề nghị xử phạt các bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Minh Ph và Đặng Văn Gi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh Ph mức án 07 (bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25 tháng 03 năm 2024.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Gi mức án 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25 tháng 03 năm 2024.

[2]. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày (kể từ ngày 30/9/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc

mỗi bị cáo Đặng Minh Ph và Đặng Văn Gi mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/9/2024). Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án/tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Cơ quan CSĐT Công an h. Vị Thủy;
- Cơ quan THAHS h.Vị Thủy và tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Công bố bản án theo quy định;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Minh Tiếp